

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH
Số: 52/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Tp. Trà Vinh, ngày 24 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 67/2025/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Huỳnh N, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Địa chỉ hiện nay: Ấp V, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Ông Lê Văn T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp S, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Con chung của chị N và anh T có cháu Lê Huỳnh Đ, sinh ngày 30/8/2016.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Huỳnh N và anh Lê Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Huỳnh N và anh Lê Văn T thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Huỳnh N và anh Lê Văn T thống nhất giao cháu Lê Huỳnh Đ, sinh ngày 30/8/2016 cho chị Nguyễn Thị Huỳnh N được trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lê Văn T đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung 2.500.000 đồng/tháng đến khi con chung Lê Huỳnh Đ đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Huỳnh N và anh Lê Văn T khai không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Huỳnh N và anh Lê Văn T khai không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Huỳnh N và anh Lê Văn T mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm, chị N đồng ý nộp thay án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cho anh T, do đó chị N phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm. Nhưng được cản trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) mà chị N đã nộp theo biên lai thu số 0001302 ngày 04/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh. Chị N được nhận lại 150.000 đồng còn dư theo biên lai thu trên.

- *Về án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng:* Anh Lê Văn T phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng (Nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thành phố Trà Vinh;
- UBND xã Long Đức, TP. Trà Vinh tỉnh Trà Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LÂM THỊ KIỀU TRANG